TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày 31-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thạo.
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Bá Đoàn.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lưu Anh T, sinh năm 1974 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Xuân Tr và bà Phạm Thị M; có vợ là Phạm Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/3/2024 và bị tạm giam từ ngày 19/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông Lê Văn H, sinh năm 1964 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông H:

1. Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1964 (là vợ ông H).
2. Chị Lê Thị N, sinh năm 1990 (là con ông H).

Đều có nơi cư trú: Số N đường C, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội; bà Ch có mặt, chị N vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phan Ngọc K, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Lưu Hải N, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Anh T là công nhân làm việc tại Công ty Vicem thuộc thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Khoảng 19 giờ ngày 09/03/2024, sau khi tan ca, T điều khiển xe mô tô Honda Airblade, BKS: 90B3-38xxx về nhà ông Lê Văn H ở cùng thôn để chơi (T và ông H là bạn rượu chơi thân với nhau). T đi vào trong nhà, thấy ông H đang ngồi uống rượu một mình, ông H nói với T *"Ngồi xuống đây uống rượu"*, T nói *"Có gì không"*, ông H nói *"Có mấy quả ổi"*, T đồng ý ngồi xuống chiếu, ông H cầm quả ổi, rót rượu vào chiếc cốc thuỷ tinh (loại cốc hoa hồng) rồi đưa cho T. T cùng ngồi uống rượu với ông H, mỗi người uống hết khoảng 3 - 4 cốc. Quá trình ngồi uống rượu T và ông H nói chuyện bình thường, không xảy ra bất đồng quan điểm, mâu thuẫn gì. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày sau khi uống rượu xong, T điều khiển xe mô tô đi về, khi đi ra đến nhà ông Lê Văn M (đối diện với nhà ông H, cách khoảng 20m) xe bị đổ, đè lên chân phải của T không đứng dậy được nên T gọi *"Anh H, anh M ơi ra dựng xe cho em"* nhưng không ai nghe thấy. Tức giận do ông H không ra dựng xe cho mình, T tự rút chân ra được rồi đi vào nhà ông H, thấy ông H vẫn đang ngồi uống rượu, T nói *"Sao anh không ra dựng xe cho em"*, ông H nói *"Tao đéo dựng xe cho mày"*, T chửi ông H *"Địt mẹ thằng H sao không dựng xe cho tao, một mình tao dựng xe được à"*. Rồi cả 02 tiếp tục chửi nhau khoảng 10 phút, ông H chạy ra sân lấy 01 chiếc xẻng đuổi đánh T, T chạy ra ngoài đường, ông H cầm xẻng đuổi theo. T nhặt 01 viên gạch đỏ trước cửa nhà ông S đập viên gạch vỡ làm đôi cầm ở 02 tay để tự vệ. Thấy T cầm gạch ông H vứt chiếc xẻng xuống đường, T cũng vứt gạch xuống đường, cả hai lao vào dùng tay đánh nhau, ông H dùng tay đấm vào mặt bên mang tai phải của T 01 nhát, T dùng hai tay đấm nhiều nhát vào vùng ngực, vùng sườn, mặt ông H. Cả hai ôm nhau giằng co, khi đang giằng co, T dùng hai tay đẩy mạnh vào ngực ông H theo hướng từ trước ra sau làm ông H ngã ngửa ra đằng sau đập phần gáy xuống đường nhựa áp phan. T ngồi lên bụng ông H, hai đầu gối quỳ xuống mặt đường, dùng tay trái túm cổ áo ông H, tay phải đấm 5 - 6 nhát vào đầu, mặt ông H. Lúc này anh Lê Xuân N ở cùng thôn đi qua nhìn thấy nên đã vào can ngăn, kéo T ra, ông M cũng chạy ra can ngăn dựng xe cho T cùng anh N đẩy T đi về. Anh N lấy đèn pin soi đồng thời gọi ông H dậy nhưng ông H vẫn nằm bất động, mặt tái nhợt, mắt trợn ngược, vùng gáy bị chảy máu và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức đến ngày 10/3/2024 tử vong.

Đồ vật, tài liệu thu giữ:

- Tạm giữ của Lưu Anh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 90B3-38xxx, số máy: JF94E0259632, số khung: RLHJF6331MZ622457.

- Thu giữ của anh Phan Ngọc K01 chiếc xẻng lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre dài 170cm, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của anh Vũ Nam Hải 02 nửa viên gạch đỏ, kích thước lần lượt là (9x9x5)cm và (11x9x5)cm.

Sau khi nhận được vụ việc do Công an xã Thanh Sơn chuyển đến, cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã tổ chức khám nghiệm hiện trường.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ cố ý gây thương tích xảy ra ngày 09/3/2024 tại đoạn đường ngõ xóm thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 2,35m, phía Đông đường là mặt tấm đan cống bằng bê tông rộng 0,7m, phía Bắc là hướng đi ra đường liên thôn, phía Đông tiếp giáp với đất vườn nhà ông Nguyễn Văn Q được ngăn cách với nhau bởi bức tường bao cao 1,6m xây bằng đá và gạch xỉ, phía Nam hướng đi khu đô thị tái định cư. Phía Tây tiếp giáp với nhà bà Nguyễn Thị V. Tại vị trí trên mặt đường ngõ xóm, cách mép tường nhà bà V về phía Tây 1,3m cách vuông góc cột điện cao áp 1.2 ở đầu đường ngõ xóm về phía Bắc 24,2m là vị trí vết dịch màu nâu đỏ còn ướt loang trên bề mặt đường trên diện tích (11x6)cm cách vết nâu đỏ này là 01 chiếc dép xốp màu xanh, mép trái trên dép có dập ghim dòng chữ "adidas" vị trí này ký hiệu số (1). Tiếp đó từ vị trí số 1 này trên mặt đường về phía Đông Bắc 1,3m cách mép tường nhà bà Quế về phía Tây 1,85m, cách chân cột điện cao áp1.2 vuông góc về phía Bắc 23m là vết loang màu nâu đỏ cùng lông tóc còn ướt trên diện (9x5)cm cách vết này là chiếc dép xốp bên phải màu xanh trên dép có dòng chữ "adidas" được đánh số (2).

Dấu vết và tài liệu mẫu vật thu được:

- Thu trên mặt đường 01 đôi dép xốp màu xanh, có in dòng chữ "adidas".

- 02 que tăm bông thu chất dịch màu nâu đỏ tại vị trí số (1)

- 02 que tăm bông thu chất dịch màu nâu đỏ tại vị trí số (2)

2. Kết quả khám nghiệm tử thi:

2.1 Khám ngoài:

- *Nhận dạng tử thi:* Tử thi nam giới, được xác định là Lê Văn H, thể trạng trung bình, chiều dài (đỉnh - gót) 175cm, không mặc quần áo, đầu quấn băng chun màu cam, chân đi tất màu trắng.

- *Tình trạng tử thi:* Tử thi lạnh rõ, hoen tử thi màu tím nhạt phía sau thi thể, da và niêm mạc nhợt, mắt nhắm, đồng tử giãn tối đa, giác mạc mờ, kết mạc có chấm xuất huyết, miệng ngậm không kín, lưỡi sau cung răng, miệng có dịch màu xanh đục trào ra khi thay đổi tư thế. Lỗ mũi, lỗ tai khô, hậu môn không có phân. Vùng ngực hai bên từ khoang liên sườn 2 đến ngang hai núm vú có nhiều vết bầm tím (nghi do hồi sức).

- Kiểm tra, đánh giá bên ngoài tử thi

+ Sây sát da bám vảy tiết đỉnh phải, kích thước (0,8x0,6)cm hướng từ trên xuống dưới.

+ Sây sát da bám vảy tiết vùng trán-thái dương phải, kích thước (2,5x0,2)cm hướng từ trên xuống dưới.

+ Sây sát, sưng nề vùng đỉnh thái dương trái, kích thước (0,3x0,2)cm không rõ hướng.

+ Sây sát da bám vảy tiết gò má phải, kích thước (2,2x0,2)cm không rõ hướng.

+ Sây sát da bám vảy tiết góc hàm phải, kích thước (0,2x0,5)cm không rõ hướng.

+ Rách da nông vùng chẩm lệch trái kích thước (0,3x0,1)cm trên diện sây sát (0,3x2,5)cm không rõ hướng, trên diện sưng nề (10x0,8)cm.

+ Bầm tím ngực trái và mặt trước cánh tay trái, kích thước (0,8x0,7)cm.

+ Sây sát, bầm tím ngực phải sát bờ dưới xương sườn 10 kích thước (01x0,7)cm hướng từ dưới lên trên, chếch từ phải sang trái.

+ Sây sát bầm tím bám vẩy tiết vùng bả vai trái, kích thước (0,6x0,5)cm hướng từ dưới lên trên.

+ Sây sát da bám vảy tiết ô mô cánh tay phải kích thước (01x0,5)cm hướng từ dưới lên trên.

+ Nề tím khuỷu tay trái, kích thước (3,3x0,2)cm

+ Sây sát da bám vảy tiết mu tay trái, diện (04x01)cm hướng từ dưới lên trên.

+ Sây sát bầm tím gối phải diện (02x1,5)cm hướng từ dưới lên trên

+ Sây sát bầm tím gối trái, diện (0,3x1,5)cm hướng từ dưới lên trên

2.2 Khám trong:

- *Đầu:* Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh phải, kích thước (5,5x02)cm. Bầm tụ máu cơ thái dương phải kích thước (4,5x04)cm. Bầm tụ máu cơ thái dương trái, kích thước (4,5x03)cm. Tụ máu dưới da đầu vùng chẩm tương đương với tổn thương bên ngoài. Màng cứng căng phồng, tụ máu ngoài màng cứng vùng chẩm. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, chỗ dày nhất 1,5cm. Tụ máu dưới màng cứng vùng trán - đỉnh - thái dương trái. Dập não thùy trán 02 bên. Tụ máu trong nhu mô não và não thất. Tụ máu dưới màng cứng vùng tiểu não và trong nhu mô tiểu não. Ngấn tụt kẹt hạnh nhân tiểu não. Vỡ xương chẩm lệch trái lan xuống lỗ lớn, kích thước (10x0,1)cm, bai khớp lưỡng đỉnh.

- Cổ, ngực, bụng: Bầm tụ máu cơ liên sườn 4-5-6 đường giữa xương đòn trái và vùng cung sau từ xương sườn 6 đến xương sườn 10 bên trái. Hai hố ngực khô, phổi căng màu hồng nhạt, bề mặt và rãnh liên thùy có chấm xuất huyết rải rác. Nhu mô phổi xốp, vết cắt có dịch màu tím sẫm trào ra. Sụn nhẫn, sụn giáp không gẫy, trong lòng khí huyết quản có nhiều dịch nhày. Bao tim nguyên vẹn, tim kích thước (11x08x05)cm, thượng tâm mạc có chấm xuất huyết rải rác. Cột cơ van tim mềm mại, trong buồng tim có ít máu loãng. Gẫy cung trước xương sườn 4 trái (nghi do hồi sức). Gẫy cung sau xương sườn số 9 trái. Ổ bụng không có dịch, các tạng nằm đúng vị trí giải phẫu. Gan kích thước (28x14x7)cm không thấy tổn thương trên đại thể. Nách màu xám kích thước (12x7x2)cm, không thấy tổn thương trên đại thể,

niêm mạc dạ dầy xung huyết, trong chứa khoảng 500ml dịch lẫn thức ăn đang nhuyễn hóa. Hai thận phân biệt rõ vùng tủy và vùng cỏ, không thấy tổn thương trên đại thể. Các quai ruột trắng hồng, dãn đều, không thấy tổn thương trên đại thể.

- Tay trái: Bầm tụ máu dưới da mạc trước cánh tay trái, ngực trái.

- Bìu: Tổ chức dưới da bìu và tinh hoàn không tụ máu.

Quá trình khám nghiệm tử thi, thu giữ:

- 02 que tăm bông có chất màu nâu đỏ được bọc trong tờ giấy trắng, niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M1.

- 02 que tăm bông có chất màu nâu đỏ được bọc trong tờ giấy trắng, niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M2.

- Thu màng não cứng, não, tiểu não, mạch máu não, phổi, tim, gan, thận, nách, da, cơ tổn thương vùng đầu, da nghi tổn thương vùng ngực đựng trong lọ nhựa có chất bảo quản đậy lắp kín dán niêm phong để làm xét nghiệm ký hiệu M1.

- Thu não, tiểu não, phổi, tim, gan, thận, nách đựng trong lọ nhựa đậy lắp kín dán niêm phong để làm xét nghiệm độc chất ký hiệu M2.

- Thu dạ dày và chất chứa trong dạ dày đựng trong lọ nhựa đậy lắp kín dán niêm phong để làm xét nghiệm độc chất ký hiệu M3.

- Thu 02 típ máu đậy lắp kín dán niêm phong để làm xét nghiệm nồng độ cồn, độc chất ký hiệu M4.

Ngày 10/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Anh T. Kết quả: Không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 11/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trưng cầu Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh Hà Nam, giám định: Xác định nguyên nhân tử vong của ông Lê Văn H đồng thời trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia: Giám định độc chất, AND của mẫu M1, M2 có trùng AND của mẫu M4 không; Bộ môn y pháp trường Đại học Y Hà Nội: Giám định mô bệnh học.

Tại bản Kết luận giám định ADN số: 193/24/KLGĐADN-PYQG ngày 15/3/2024 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: *ADN thu từ chất màu nâu đỏ tại hiện trường (mẫu ký hiệu M1), ADN thu từ chất màu nâu đỏ tại hiện trường (mẫu ký hiệu M2) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lê Văn H (mẫu ký hiệu M4) trên tất cả các locus STR đã so sánh.*

Tại bản Kết luận giám định độc chất số: 170/230/24/KLGĐĐC-PYQG ngày 21/3/2024 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận *"Mẫu phủ tạng và máu: Không tìm thấy các độc chất"*.

Tại bản Kết luận giám định mô bệnh học số: 06/24/KLMBH ngày 02/4/2024 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức khoa giải phẫu bệnh pháp y, kết luận:

"+ Não và tiểu não: Hình ảnh nhu mô não dập nát, chảy máu trong tổ chức não và chảy máu diện rộng lan toả màng mềm bán cầu đại não, thân não và tiểu não, phù não.

+ Da và cơ vùng đầu: Hình ảnh dập rách, chảy máu rộng lan tỏa mô liên kết dưới da và cơ vùng đầu.

+ Da và cơ vùng ngực: Hình ảnh chảy máu diện rộng lan tỏa da và cơ vùng ngực.

+ Phổi: Hình ảnh ổ dập rách, chảy máu nhu mô phổi.

+ Tim: Hình ảnh sung huyết, cơ tim thoái hoá mỡ.

+ Gan: Hình ảnh sung huyết, thoái hoá mỡ và gan xơ hoá khoảng cửa.

+ Mạch máu não, lách, thận: Sung huyết".

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 05/KLGĐTT-TTGĐYK&PY ngày 10/4/2024 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Chấn thương sọ não: Sây sát rách da sưng nề vùng đầu. Tụ máu dưới da đầu và cơ thái dương hai bên. Tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng hai bán cầu đại não. Tụ máu dưới màng cứng tiểu não, tụ máu trong nhu mô não, não thất, dập não thùy trán hai bên, ngấn tụt kẹt hạnh nhân tiểu não. Vỡ xương chẩm, bai khớp lưỡng đỉnh. Kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng vùng chẩm, tụ máu dưới màng cứng vùng chán-thái dương-đỉnh phải và chán-thái dương trái, xuất huyết dưới nhện. Vỡ xương chẩm lan vào lỗ lớn.

- Chấn thương ngực kín: Bầm tím ngực trái và bầm tụ máu cơ liên sườn, gãy cung sau xương sườn 9 trái. Gãy xương sườn 9 bên trái, dập rách và chảy máu nhu mô phổi (kết quả cận lâm sàng).

- Kết quả giám định mô bệnh học

+ Não và tiểu não: Hình ảnh nhu mô não dập nát, chảy máu trong tổ chức não và chảy máu rộng lan tỏa màng mềm bán cầu đại não, thân não và tiểu não, phù não.

+ Da và cơ vùng đầu: Hình ảnh dập rách, chảy máu rộng lan tỏa mô liên kết dưới da và cơ vùng đầu.

+ Da và cơ vùng ngực: Hình ảnh chảy máu rộng lan tỏa da và cơ vùng ngực.

+ Phổi: Hình ảnh ổ dập rách chảy máu nhu mô phổi.

+ Tim: Hình ảnh sung huyết, cơ tim thoái hóa mỡ.

+ Gan: Hình ảnh sung huyết thoái hóa mỡ và gan sơ hóa khoảng cửa.

+ Mạch máu não, lách, thận sung huyết.

+ Kết quả giám định độc nhất: Trong mẫu tạng và máu của Lê Văn Huấn không tìm thấy các chất độc (Cyanid, Hdrophosphid, Ethanol, Methanol, thuốc ngủ và thuốc an thần, thuốc diệt chuột, các Alcaloid độc, ma túy).

2. Kết luận:

Nạn nhân Lê Văn H tử vong do chấn thương sọ não rất nặng trên người có chấn thương ngực kín”.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSKB ngày 11/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lưu Anh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp và 02 nửa viên gạch đỏ; trả lại cho ông Phan Ngọc K 01 chiếc xẻng; trả lại cho anh Lưu Hải N 01 chiếc xe mô tô BKS 90B3-38xxx.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Anh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Ch là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Vào tối ngày 09/3/2024, giữa chồng bà là ông Lê Văn H và bị cáo Lưu Anh T có uống rượu với nhau, sau đó hai bên xảy ra xô xát dẫn đến ông H bị tử vong đúng như bị cáo T đã khai nhận. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo T đã gặp gỡ và bồi thường cho gia đình bà tổng số tiền 120.000.000 đồng, nay gia đình bà không yêu cầu bồi thường thêm bất kì khoản nào khác nữa. Bà Ch đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Lưu Anh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 09/03/2024 tại nhà ở của ông Lê Văn H, sau khi uống rượu cùng ông Lê Văn H xong Lưu Anh T điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đi được khoảng 20m thì xe mô tô bị đổ nên T gọi ông H, ông M ra dựng hộ xe, nhưng không ai

nghe thấy, T đi vào nhà bảo ông H ra dựng xe hộ thì dẫn đến mâu thuẫn chửi nhau, ông H cầm xẻng đuổi đánh T. T bỏ chạy và nhặt được 01 viên gạch đỏ đập vỡ làm đôi cầm ở tay. Thấy vậy, ông H vứt xẻng xuống đường, T cũng vứt gạch đi rồi cả hai dùng tay không đánh nhau. T dùng hai tay đẩy mạnh vào ngực ông H theo hướng từ trước ra sau, làm ông H ngã ngửa ra phía sau, gáy đập mạnh xuống đường nhựa áp phan rồi T ngồi lên bụng ông H, tay trái túm cổ áo, tay phải đấm 05 - 06 nhát vào đầu, mặt ông H. Hậu quả, ông H bị chấn thương sọ não rất nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức đến ngày 10/03/2024 thì tử vong.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây nên sự bất bình trong nhân dân. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực tác động nhờ người thân trong gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người bị hại cũng có một phần lỗi; những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa bà Phạm Thị Ch là vợ bị hại tiếp tục có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bố, mẹ đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến, vì vậy bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo T đã tác động và gia đình bị cáo đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông Lê Văn H số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình ông H đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm bất kì khoản nào khác, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đôi dép xốp là của ông Lê Văn H và 02 nửa viên gạch đỏ là của anh Vũ Nam H đều không có giá trị sử dụng, đại diện

gia đình ông H và anh H đều không có yêu cầu trả lại, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 90B3-38xxx là tài sản hợp pháp của anh Lưu Hải N (con trai của Lưu Anh T) không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho anh N. Đối với 01 chiếc xẻng là tài sản hợp pháp của ông Phan Ngọc K không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho ông K.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lưu Anh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Xử phạt bị cáo Lưu Anh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 10/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 đôi dép xốp màu xanh, có in dòng chữ “adidas” và 02 nửa viên gạch đỏ, kích thước lần lượt là (9 x 9 x 5)cm và (11 x 9 x 5)cm.
- Trả lại cho anh Lưu Hải N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu đen, BKS: 90B3-38xxx, số máy: JF94E0259632, số khung: RLHJF6331MZ622457.
- Trả lại cho ông Phan Ngọc K 01 chiếc xẻng dài 170cm, cán bằng tre, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Anh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo